TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 120/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 30 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 62/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Đàm Trần Nguyễn K, sinh năm 1985
Địa chỉ: 51/36/12 C, Phường C, Quận B, Thành phố H

2. Bà Phạm Thị B, sinh năm 1992
Địa chỉ: 51/36/12 C, Phường C, Quận B, Thành phố H
Địa chỉ liên lạc: 212B/D95 N, phường N, Quận A, Thành Phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 17/2018 do Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/3/2018 cho ông Đàm Trần Nguyễn K và bà Phạm Thị B nên quan hệ hôn nhân của ông K và bà B là hôn nhân hợp pháp, được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông K và bà B đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông K và bà B là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: Giao con chung là trẻ Đàm Bảo Â – sinh năm 2018 cho bà Phạm Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận ông Đàm Trần Nguyễn K sẽ cấp dưỡng mỗi tháng 4.000.000 đồng,

được thực hiện vào ngày 5 hàng tháng kể từ tháng 4 năm 2022 cho đến khi trẻ Đàm Bảo Ân đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản: Không yêu Tòa án cầu giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 03 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đàm Trần Nguyễn K và bà Phạm Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thống nhất giao con chung là trẻ Đàm Bảo Â, sinh ngày 18/01/2018 cho bà Phạm Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: ông K chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi trẻ Đàm Bảo Ân số tiền 4.000.000 (bốn triệu đồng) mỗi tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 05/4/2022 cho đến khi trẻ Ân thành niên.

Ông Đàm Trần Nguyễn K được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Phạm Thị B có đơn yêu cầu xin thi hành án, nếu ông Đàm Trần Nguyễn K chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nêu trên thì hàng tháng ông K còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm.

- Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đàm Trần Nguyễn K và bà Phạm Thị B phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0006919 ngày 17/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông Đàm Trần Nguyễn K và bà Phạm Thị B đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P.3-Quận 3, TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Nam Phương